

Số: 19/2022/QĐST-DS

Đ, ngày 13 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2021/TLST- DS, ngày 29 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà Đoàn Thị T - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- **Bị đơn:** Ông Quàng Văn D: Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Địa chỉ nơi làm việc: Trạm y, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Quàng Văn D có nghĩa vụ trả cho bà Đoàn Thị T số tiền là 43.500.000 (bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Bà Đoàn Thị T chịu 543.750 (năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm lăm mươi đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.087.500 (một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) đồng; Trả lại cho bà Đoàn Thị T 543.750 (năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm lăm mươi đồng) đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001740, ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

+ Ông Quàng Văn D chịu 543.750 (năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm lăm mươi đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bằng**

